

Bản án số: 358/2020/HS-PT

Ngày: 24 - 6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nhựt Bình

Các Thẩm phán: Ông Phạm Trí Tuấn

Ông Phan Tô Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Thành, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 44/2020/TLPT-HS ngày 09 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Trần Anh K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 183/2019/HS-ST ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Anh K (Tên gọi khác: không); giới tính: nam; sinh ngày 15/7/1991 tại Phú Yên; nơi cư trú: đăng ký thường trú tại 50/21 Trần H, khu phố B, Phường 6, Thành phố T, tỉnh Phú Yên, chỗ ở: 30A/6 đường số 32, phường L, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: kinh doanh tự do; đảng phái: không; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh H và bà Trần Thị H1; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

(Trong vụ án còn có bị cáo Dương Văn T có kháng cáo nhưng đã rút kháng cáo; các bị cáo Phan Đình L, Hà Công T1, Lê Đỗ Phương T2 và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2008, Phan Đình L thông qua bạn bè quen biết tên Nguyễn Văn H2 và biết H2 là người trực tiếp làm ra bằng cấp, chứng chỉ giả tại nhà của H2. Đến tháng 01/2015, L được H2 thuê đi giao bằng cấp giả cho khách của H2 và trả tiền công số tiền là 100.000 đồng/lần. Nhận thấy, công việc nhẹ nhàng, dễ thu được lợi nhuận nên L nảy sinh ý định tự mình nhận yêu cầu của khách rồi đặt H2 làm giả để bán lại cho khách.

Khoảng đầu tháng 5/2015, L tìm hiểu trên mạng internet và thuê một người đàn ông (không rõ lai lịch) đăng quảng cáo trên Google, với nội dung “nhận làm bằng cấp, chứng chỉ các loại ...” với giá thỏa thuận là 5.000.000 đồng/tháng, từ tháng 5/2015 đến tháng 8/2015, L đã nộp tiền vào tài khoản ngân hàng (L không nhớ số tài khoản) để thanh toán tiền đăng quảng cáo cho người đàn ông này 03 lần, tổng cộng 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng. Tháng 9/2015, L tiếp tục thuê một người phụ nữ (không rõ họ tên, nơi cư trú, không nhớ số điện thoại liên lạc) đăng quảng cáo cũng với nội dung “nhận làm bằng cấp, chứng chỉ các loại...” trên tài khoản Google với giá 400.000 đồng/ngày, từ tháng 9/2015 đến tháng 7/2016, L đã trả tiền đăng quảng cáo cho người phụ nữ này là 88.000.000 (tám mươi tám triệu) đồng. Nhưng kết quả đăng quảng cáo của hai người này không đạt yêu cầu, khách đặt làm bằng giả ngày càng ít dần, nên từ tháng 8/2016, L gặp và thỏa thuận thuê Trần Anh K đăng quảng cáo cũng với nội dung “nhận làm bằng cấp, chứng chỉ các loại” trên tài khoản Google với giá 800.000 đồng/ngày (đến tháng 01/2017 thì tăng lên 1.300.000 đồng/ngày), hình thức thanh toán nộp vào tài khoản ngân hàng của Trần Anh K. Từ tháng 8/2016 đến tháng 7/2017, Lân đã nộp vào tài khoản của K nhiều lần tổng số tiền 171.700.000 đồng (một trăm bảy mươi một triệu bảy trăm nghìn đồng) (trong đó L trực tiếp nộp 22 lần số tiền 83.000.000 đồng, Lân nhờ Hà Công T1 nộp 13 lần số tiền 54.200.000 đồng, nhờ Lê Đỗ Phương T2 nộp 05 lần số tiền 30.500.000 đồng và 01 lần nhờ bạn gái tên Lâm Thị Thanh Th nộp số tiền 4.000.000 đồng).

Trần Anh K khai nhận: tháng 5/2016, K trao đổi thỏa thuận và thống nhất với Công ty G (thông qua email “hoanggialongit@gmail.com”) để thuê tài khoản đăng quảng cáo trên Google với giá 640.000 đồng/ngày (đến tháng 01/2017 thì tăng lên 1.040.000 đồng/ngày), K đăng ký với Công ty G 02 địa chỉ email là mcc.bachkim.025@gmail.com và mcc.bachkim.029@gmail.com và được Công ty G cung cấp 02 tài khoản để đăng quảng cáo. Sau khi có 02 tài khoản do Công ty G cung cấp, K đã sử dụng đăng quảng cáo thuê cho các công ty và cá nhân có

nhu cầu đăng quảng cáo. Đến tháng 8/2016, khi T3 (tức Phan Đình L) liên hệ thuê K đăng quảng cáo có nội dung nhận làm bằng cấp trên tài khoản Google của K, mặc dù K nhận thức được những người này đăng quảng cáo để tìm khách hàng có nhu cầu sử dụng bằng cấp, chứng chỉ giả, nhưng vì muốn tăng thu nhập cho công ty của mình nên K vẫn nhận lời đăng thuê quảng cáo nhận làm bằng cấp, chứng chỉ giả trên tài khoản Google của mình cho L. Tổng cộng K hưởng lợi số tiền 34.340.000 (ba mươi bốn triệu ba trăm bốn mươi nghìn) đồng. Và từ thời gian tháng 8/2016 đến tháng 3/2017, cũng với hình thức giao dịch như trên, K còn nhận đăng thuê quảng cáo nhận làm bằng cấp, chứng chỉ giả cho tên H2 (không rõ họ tên, địa chỉ nơi ở), hưởng lợi số tiền 22.400.000 (hai mươi hai triệu bốn trăm nghìn) đồng.

Theo bản cáo trạng số 339/CT-VKS-P1 ngày 17/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố:

Trần Anh K về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 267 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 (nay là khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 183/2019/HS-ST ngày 07/6/2019 và Thông báo sửa chữa bổ sung bản án số 204/2020/TB-TA ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, tuyên xử:

Tuyên bố: Trần Anh K phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng khoản 1 Điều 341 và điểm i, s, t, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Trần Anh K 1 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Bị cáo Trần Anh K phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 34.340.000 đồng, trong quá trình giải quyết vụ án Trần Anh K đã nộp 17.000.000 đồng. Bị cáo còn phải nộp 17.340.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Phan Đình L, Hà Công T1, Lê Đỗ Phương T2, Dương Văn T, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/6/2019, bị cáo Trần Anh K và ngày 20/6/2019, bị cáo Dương Văn T đều có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 04/6/2020, bị cáo Dương Văn T có đơn xin rút kháng cáo.

Ngày 05/6/2020, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Thông báo số 35/2020/TB-TA về việc rút kháng cáo của bị cáo Dương Văn T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trần Anh K thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo như bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết nhưng vẫn giữ yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo do bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, cha mẹ bị cáo bệnh nặng, không còn khả năng lao động, bản thân bị cáo mắc nhiều bệnh như viêm gan siêu vi B và bệnh tim. Bản án sơ thẩm tuyên bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính còn lại 17.340.000 đồng, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã khắc phục số tiền này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

Đối với bị cáo Dương Văn T đã có đơn rút kháng cáo trước khi mở phiên tòa, đề nghị đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Dương Văn T. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Anh K xuất trình biên lai đã nộp hết số tiền thu lợi bất chính như án sơ thẩm đã tuyên xử, hồ sơ bệnh án như viêm gan siêu vi B và bệnh tim, đây là những tình tiết giảm nhẹ mới. Tuy nhiên, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo K là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo K; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trước khi xét xử phúc thẩm, bị cáo Dương Văn T có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo. Xét thấy, việc rút kháng cáo của bị cáo T là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút kháng cáo và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Dương Văn T như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ chấp nhận.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, Trần Anh K thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như bản án sơ thẩm đã quy kết; qua lời khai nhận của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở xác định như sau:

[2.1] Khoảng năm 2008, Phan Đình L thông qua bạn bè quen biết tên Nguyễn Văn H2 là người trực tiếp làm ra bằng cấp, chứng chỉ giả tại nhà của H2.

Nhận thấy, công việc nhẹ nhàng, dễ thu được lợi nhuận nên L nảy sinh ý định tự mình nhận yêu cầu của khách rồi đặt H2 làm giả để bán lại cho khách.

Đến khoảng đầu tháng 5/2015 đến tháng 7/2016, L tìm hiểu trên mạng internet và thuê một người đàn ông (không rõ lai lịch), sau đó tiếp tục thuê một người phụ nữ (cũng không rõ họ tên, nơi cư trú, không nhớ số điện thoại liên lạc) đăng quảng cáo trên Google, với nội dung “nhận làm bằng cấp, chứng chỉ các loại...”. Tuy nhiên, kết quả đăng quảng cáo của hai người này không đạt yêu cầu, khách đặt làm bằng giả ngày càng ít dần nên tháng 8/2016, L gặp và thỏa thuận thuê Trần Anh K đăng quảng cáo cũng với nội dung “nhận làm bằng cấp, chứng chỉ các loại ...” trên tài khoản Google với giá 800.000 đồng/ngày (đến tháng 01/2017, tăng lên 1.300.000 đồng/ngày), hình thức thanh toán nộp vào tài khoản ngân hàng của Trần Anh K .

[2.2] Từ tháng 5/2016, Trần Anh K trao đổi thỏa thuận và thống nhất với Công ty G (thông qua email “hoanggialongit@gmail.com”) để thuê tài khoản đăng quảng cáo trên Google với giá 640.000 đồng/ngày (đến tháng 01/2017 thì tăng lên 1.040.000 đồng/ngày), K đăng ký với Công ty G 02 địa chỉ email là mcc.bachkim.025@gmail.com và mcc.bachkim.029@gmail.com và được Công ty G cung cấp 02 tài khoản để đăng quảng cáo. Sau khi có 02 tài khoản do Công ty G cung cấp, K đã sử dụng đăng quảng cáo thuê cho các công ty và cá nhân có nhu cầu đăng quảng cáo. Đến tháng 8/2016, khi T3 (tức Phan Đình L) liên hệ thuê K đăng quảng cáo có nội dung nhận làm bằng cấp trên tài khoản Google của K , mặc dù K nhận thức được những người này đăng quảng cáo để tìm khách hàng có nhu cầu sử dụng bằng cấp, chứng chỉ giả, nhưng vì muốn tăng thu nhập cho công ty của mình nên K vẫn nhận lời đăng thuê quảng cáo nhận làm bằng cấp, chứng chỉ giả trên tài khoản Google của mình cho L. Tổng cộng K hưởng lợi số tiền 34.340.000 (ba mươi bốn triệu ba trăm bốn mươi nghìn) đồng. Và từ thời gian tháng 8/2016 đến tháng 3/2017, cũng với hình thức giao dịch như trên, K còn nhận đăng thuê quảng cáo nhận làm bằng cấp, chứng chỉ giả cho tên H2 (không rõ họ tên, địa chỉ nơi ở), hưởng lợi số tiền 22.400.000 (hai mươi hai triệu bốn trăm nghìn) đồng.

[3] Với hành vi nêu trên, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Anh K đã phạm vào tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Đối với nội dung kháng cáo của bị cáo K :

[4.1] Bị cáo K kháng cáo xin được giảm án và xin cho bị cáo được hưởng án treo với lý do: bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ bệnh

nặng, không còn khả năng lao động, bản thân bị cáo mắc nhiều bệnh như viêm gan siêu vi B và bệnh tim. Bản án sơ thẩm tuyên bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính còn lại 17.340.000 đồng; sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã khắc phục số tiền này.

[4.2] Xét thấy, tại cấp phúc thẩm bị cáo K đã khắc phục số tiền còn lại là 17.340.000 đồng, thể hiện tại biên lai thu số 0091544 ngày 04/5/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, như vậy, bị cáo K đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính như bản án sơ thẩm đã tuyên xử. Mặt khác, trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bị cáo K đều thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nơi làm việc ổn định; bản thân bị cáo bị bệnh viêm gan siêu vi B và bệnh tim. Do đó, ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng, bị cáo K còn có thêm tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017). Vì vậy, bị cáo K có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Việc cho bị cáo K được hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định không gây nguy hiểm cho xã hội, vừa đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục bị cáo, vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, kháng cáo của bị cáo K xin cho hưởng án treo là có cơ sở chấp nhận, do vậy, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm đối với phần hình phạt của bị cáo Trần Anh K. Lập luận trên cũng là căn cứ không chấp nhận đề nghị giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

[6] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Anh K không phải chịu theo qui định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b Khoản 1 Điều 355, điểm e Khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Anh K.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 183/2019/HS-ST ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với phần hình phạt của bị cáo Trần Anh K.

Xử:

1. Tuyên bố: bị cáo Trần Anh K phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm b, i, s, t, khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Trần Anh K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 24/6/2020).

Giao bị cáo Trần Anh K cho Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố T, tỉnh Phú Yên để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Trần Anh K thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

(Đã giải thích chế định án treo).

2. Số tiền bị cáo Trần Anh K đã nộp là 17.340.000 đồng theo biên lai thu số 0091544 ngày 04/5/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh sẽ được đối trừ trong giai đoạn thi hành án.

3. Căn cứ Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Dương Văn T.

Phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo Dương Văn T theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 183/2019/HS-ST ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có hiệu lực pháp luật.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Trần Anh K không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên; (1)
- Cục THA DS Thành phố Hồ Chí Minh; (2)
- UBND phường L, quận Đ; (1)
- UBND Phường 6, thành phố T, tỉnh Phú Yên; (1)
- Bị cáo; (1)
- Lưu hồ sơ vụ án (3). 20b (PPC). (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Nhựt Bình